TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠCH HÀ** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 22/2024/QĐST-HNGĐ	*Thạch Hà, ngày 01 tháng 07 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 23/2024/TLST-HNGĐ, ngày 07/5/2024 về việc: *"Ly hôn và giải quyết nuôi con"* giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Mậu D, sinh năm 1984. Trú tại: Thôn T, xã Đ, huyện H, tỉnh H.

Bị đơn: Chị Trần Thị B, sinh năm 1984. Trú tại: Thôn T, xã Đ, huyện H, tỉnh H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào khoản 3, 4 Điều 147 BLTTDS và khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 điểm, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, nộp, miễn, giảm và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2024

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Mậu D và chị Trần Thị B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Vợ chồng có 1 con chung là cháu Nguyễn Mậu Gia H, sinh ngày 24/02/2010. Các bên đương sự thỏa thuận giao con chung Nguyễn Mậu Gia H cho anh Nguyễn Mậu D trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (18 tuổi), không yêu cầu chị B cấp dưỡng nuôi con chung và chị B

có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung, không ai được ngăn cấm hay cản trở

- *Về tài sản chung:* Hai đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- *Về án phí:* Anh Nguyễn Mậu D tự nguyện nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền án phí thuận tình ly hôn sơ thẩm được trừ trong số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí anh D đã nộp theo biên lai số 0010110, ngày 07/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh. Trả lại cho anh Nguyễn Mậu D 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại biên lai số 0010110, ngày 07/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Thạch Hà;
- Chi cục THADS huyện Thạch Hà;
- UBND xã Thạch Hưng (TP Hà Tĩnh) (Để xoá đăng ký);
- Các đương sự;
- Văn phòng Toà án (để công bố);
- Lưu HS,VT.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thanh Huệ